

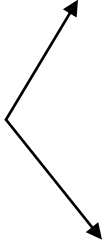
CÂU 9:

Câu hỏi: Mọi quan hệ giữa ý thức pháp luật và pháp luật: Sự tác động qua lại giữa chúng; giáo dục pháp luật, xây dựng ý thức pháp luật.

Trả lời:

1) Mọi quan hệ giữa ý thức pháp luật và pháp luật (tr.75)

- Ý thức xã hội là cầu nối giữa pháp luật với các quy định xã hội như đạo đức, tập quán, truyền thống...bởi vì ý thức pháp luật là một loại ý thức xã hội.
- Pháp luật \Leftrightarrow Ý thức pháp luật:



Khi đã được xây dựng trên cơ sở ý thức pháp luật, pháp luật trong vai trò là phương tiện truyền tải thông tin về các giá trị xã hội tiên tiến, cũng tác động trở lại ý thức pháp luật xã hội bằng cách nâng ý thức pháp luật cá nhân lên ngang tầm với ý thức pháp luật xã hội.

Ngược lại, ý thức xã hội được hình thành từ lâu đời dưới ảnh hưởng của những quy tắc tập quán, truyền thống, đạo đức, pháp luật cũ cũng ảnh hưởng tới pháp luật thông qua sự ảnh hưởng tới ý thức pháp luật hiện tồn.

2) Giáo dục pháp luật, xây dựng văn hóa pháp luật:

3) **CÂU 12:**

Câu hỏi: Khái niệm, các dấu hiệu (đặc điểm) cơ bản của vi phạm pháp luật. Các biện pháp tăng cường hiệu quả phòng ngừa, hạn chế, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật.

Trả lời:

1) **Khái niệm vi phạm pháp luật và các dấu hiệu cơ bản của nó (tr.105):**

1.1) Khái niệm:

Vi phạm pháp luật là hành vi *trái pháp luật* xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ do các chủ thể *có năng lực* hành vi thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý *gây hậu quả* thiệt hại cho xã hội.

1.2) Các dấu hiệu cơ bản:

- *Hành vi* (hành động hoặc không hành động) của con người thể hiện bằng ý nghĩ, tư tưởng mà chưa thể hiện ra hành vi bị pháp luật cấm thì chưa là vi phạm pháp luật.
- *Có tính chất trái pháp luật*: trái với các yêu cầu cụ thể của các quy phạm pháp luật hay trái với tinh thần của pháp luật.

→ Phải đủ cả ba dấu hiệu như trên thì mới tồn tại Vi phạm pháp luật (hành vi đóng vai trò *dấu hiệu hình thức*, dấu hiệu chung; tính trái pháp luật và lỗi là *tính chất của hành vi*)

2) **Các biện pháp tăng cường hiệu quả phòng ngừa, hạn chế, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật (tr.108):**

- Với sự hoàn thiện hệ thống pháp luật và hoạt động hiệu quả của Bộ máy Nhà nước, với sự nâng cao dân trí và ý thức pháp luật, càng ngày nhân dân càng có ý thức chấp hành pháp luật (Có thể đưa ra Ví dụ chứng minh).
- Nhưng vi phạm pháp luật vẫn tồn tại do: QHSX >< LLSX; tập tục lỗi thời của xã hội cũ còn rớt lại; trình độ dân trí và ý thức pháp luật thấp của một số bộ phận dân cư; hoạt động thù địch của thế lực phản động; những thiếu sót trong hoạt động quản lý bộ máy Nhà nước; tồn tại số ít người bầm sinh có xu hướng tự do vô tổ chức...

→ Song song với quá trình xóa đói giảm nghèo, xây dựng kinh tế phát triển, cần phải tăng cường công tác giáo dục pháp luật (đặc biệt là hệ thống quan chức nhà nước) , nâng cao dân trí, đấu tranh kiên quyết với

Lu0ng_hehe>:)

các hành vi vi phạm pháp luật luôn là nhiệm vụ cấp thiết cho mọi cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội và mọi công dân.

CÂU 14:

Câu hỏi: Pháp chế: Khái niệm, nguyên tắc pháp chế thống nhất, nguyên tắc đảm bảo tính pháp chế thống nhất với tính hợp lý và công bằng.

Trả lời:

1) Khái niệm:

Pháp chế XHCN là một chế độ đặc biệt của đời sống chính trị - xã hội, trong đó tất cả các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, nhân viên nhà nước và mọi công dân đều phải tôn trọng và thực hiện Hiến pháp, pháp luật một cách nghiêm chỉnh, triệt để, chính xác. Mọi hành động xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích của tập thể, của công dân đều bị xử lý theo pháp luật.

2) Nguyên tắc pháp chế thống nhất:

- Pháp luật phải được nhận thức, hiểu và áp dụng thống nhất trong cả nước và các ngành.
- Tính thống nhất của pháp chế không loại bỏ những cân nhắc của địa phương: Nguyên tắc pháp chế nhằm xóa bỏ tư tưởng cục bộ, địa phương, làm cho các địa phương liên hệ, phát triển, hồi sinh, hợp tác. Tính thống nhất đòi hỏi sự sáng tạo, song trong khuôn khổ pháp luật. Ví dụ: ngày làm việc 8 tiếng, song không cứ phải thống nhất làm việc từ 7 giờ, mà tùy vào điều kiện của địa phương, đơn vị công tác.

3) Nguyên tắc đảm bảo tính pháp chế thống nhất với tính hợp lý và công bằng: